

Bản án số 67/2025/HS-ST
Ngày 23.4.2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN L, THÀNH PHỐ Đ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình

Ông Nguyễn Công Chi

- Thư ký phiên tòa: Ông Hồ Việt Công Hưng - Thư ký Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L, thành phố Đ tham gia phiên tòa:
Bà Trần Thị Ngọc Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 4 năm 2025, tại Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đ xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 42/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 4 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Văn X - Sinh ngày 20 tháng 10 năm 1985 tại Đ; nơi ĐKNKTT: Tổ 27A, phường A2, quận Sơn Trà, thành phố Đ; nơi cư trú: 18 T3, phường H, quận L, thành phố Đ; nghề nghiệp: Lao động phổ thông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn T2 (*Sinh năm 1949*) và bà Huỳnh Thị Đ1 (*Chết*), có vợ là Đỗ Thị Kim C1 (*Sinh năm 1980*) và 03 con (*Sinh năm 2013, 2015 và 2021*);

Tiền án, tiền sự: Chưa;

Bị bắt quả tang ngày 15 tháng 12 năm 2024, bị tạm giữ ngày 15 tháng 12 năm 2024, tạm giam ngày 24 tháng 12 năm 2024, (*Có mặt*).

2. Trần Nguyễn Đình T1 - Sinh ngày 14 tháng 7 năm 1994 tại Đ; Nơi cư trú: Tổ 36, phường H, quận L, thành phố Đ; nghề nghiệp: Thợ cơ khí; trình độ văn hóa: 9/12;

dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình C2 (*Chết*) và bà Nguyễn Thị A1 (*Sinh năm 1954*);

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị bắt quả tang ngày 15 tháng 12 năm 2024, bị tạm giữ ngày 15 tháng 12 năm 2024, tạm giam ngày 24 tháng 12 năm 2024, (*Có mặt*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn X là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Trước đó, vào năm 2023, X đã 02 (*Hai*) lần mua ma túy đá từ tài khoản Facebook “Chim lợn” quen biết ngoài xã hội (*Không xác định được nhân thân, lai lịch*) để sử dụng cho bản thân. Tuy nhiên, thời gian, số tiền mua ma túy trong những lần này và số tài khoản ngân hàng của “Chim lợn” thì X không nhớ vì sau mỗi lần giao dịch đều xóa và thu hồi toàn bộ tin nhắn liên quan.

Vào sáng ngày 15 tháng 12 năm 2024, tài khoản Facebook có tên “Chim lợn” liên hệ với Nguyễn Văn X qua ứng dụng Facebook Messenger hỏi “Sao lâu nay không thấy chơi” (*X hiểu là: Sao lâu nay không thấy mua ma túy*) thì X nảy sinh ý định mua ma túy về để sử dụng và hỏi mua ma túy đá với số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*). Sau khi thỏa thuận với “Chim lợn” thì X đến điểm hẹn ở trụ điện trước nhà số 400 N, phường H, quận L, thành phố Đ lấy ma túy đá được để trong vỏ bao thuốc lá, bên ngoài ghi chữ Craven, rồi di chuyển về khu vực gần phòng trọ để lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy do “Chim lợn” để sẵn; gồm 01 (*Một*) chai nhựa nắp màu vàng trên nắp có gắn ống hút màu đen và 01 (*Một*) nỏ thủy tinh, bên trong nỏ thủy tinh có sẵn một ít ma túy do “Chim lợn” để lại cho X. X đem ma túy và bộ dụng cụ về phòng thuê trọ tại 18 T3, phường H, quận L thì thấy Trần Nguyễn Đình T1 vẫn đang ở đây (*T1 đến phòng trọ của X chơi từ sáng, không biết X liên hệ mua ma túy*) nên X đã rủ T1 cùng nhau sử dụng ma túy và thỏa thuận cả hai sẽ sử dụng hết số ma túy có sẵn trong nỏ thủy tinh trước, nếu dùng thêm ma túy trong bao thuốc lá thì mỗi người chịu chung số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi ngàn đồng*) thì T1 đồng ý. T1 lấy bật lửa đốt nỏ thủy tinh rồi X và T1 cùng nhau sử dụng ma túy trong nỏ. Khi cả hai đang sử dụng ma túy thì bị Công an phát hiện và bắt quả tang. Số tiền mua ma túy, X chưa kịp chuyển khoản do chưa nhận được tin nhắn số tài khoản ngân hàng của “Chim lợn”. Số tiền 150.000 đồng T1 hứa chung trả tiền mua ma túy thì T1 chưa đưa cho X, do chưa sử dụng ma túy mua về. Kết quả thử nước tiểu của Nguyễn Văn X và Trần Nguyễn Đình T1 đều dương tính với chất ma túy.

Tang vật thu giữ:

- 01 (*Một*) gói ni lông bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng nghi là ma túy, được niêm phong, ký hiệu là A;

- 01 (Một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (một) chai nhựa nắp màu vàng trên nắp có gắn ống hút màu đen, 01 (một) nỏ thủy tinh, 01 (một) cái bật lửa;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0708.201.085;
- 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vsmart gắn sim số 0907.795.106;
- 01 (Một) vỏ bao thuốc lá bên ngoài ghi chữ Craven.

Ngày 24 tháng 12 năm 2024, Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an thành phố Đ đã ban hành Kết luận giám định số 15/KL-KTHS xác định: Tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu A gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng mẫu A: 0,099 gam. Chất màu nâu bám dính trong nỏ thủy tinh trong bì niêm phong ký hiệu B gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, không xác định được khối lượng mẫu B.

Tại Cáo trạng số 42/CT-VKSLC ngày 14 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân quận L đã truy tố các bị cáo Nguyễn Văn X và Nguyễn Trần Đình T1 về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy" theo khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Nguyễn Văn X từ 03 đến 04 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt Trần Nguyễn Đình T1 từ 02 năm 03 năm tù về tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: Toàn bộ chất ma túy được hoàn lại sau giám định ký hiệu A đựng trong phong bì được niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên; bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 chai nhựa nắp màu vàng trên nắp có gắn ống hút màu đen, 01 nỏ thủy tinh, 01 cái bật lửa; 01 vỏ bao thuốc lá bên ngoài ghi chữ Craven;

- Tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0708.201.085,

- Tiếp tục quy trở của Trần Đình T1 01 điện thoại di động hiệu Vsmart gắn sim số 0907.795.106 để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo X và T1 đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận với phần luận tội của Kiểm sát viên.

Các bị cáo nói sau cùng: Đã nhận thức ra hành vi của bản thân là sai trái, đã ăn năn hối cải, xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận L, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân quận L, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn X và Trần Nguyễn Đình T1 đã khai nhận:

Vào khoảng 16 giờ 00 phút ngày 15 tháng 12 năm 2024, tại phòng trọ địa chỉ số 18 T3, phường H, quận L, thành phố Đ, Nguyễn Văn X đã cung cấp ma túy (*Loại Methamphetamine*), cung cấp địa điểm và dụng cụ sử dụng ma túy; Trần Nguyễn Đình T1 đã sử dụng bật lửa đốt nỏ thủy tinh để cả X và T1 cùng sử dụng. Số ma túy còn lại mà Cơ quan điều tra đã thu giữ được là 0,099 gam Methamphetamine và một phần Methamphetamine trong nỏ thủy tinh nhưng không xác định được khối lượng.

[3] Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với nhau và phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu được, kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn X và Trần Nguyễn Đình T1 đã phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự, như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận L đã truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của các bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về ma túy, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, xâm phạm sức khỏe và sự phát triển giống nòi của dân tộc, là nguyên nhân của nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Các bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua, cung cấp ma túy, cung cấp địa điểm, chế biến ma túy để cùng nhau sử dụng là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, Hội đồng xét xử cần thiết xử phạt các bị cáo mức hình phạt tù thích đáng, cách ly ra khỏi xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục các bị cáo và răn đe phòng ngừa chung.

[5] Xét vai trò của các bị cáo thì thấy: Bị cáo X là người khởi xướng, trực tiếp mua ma túy và mang dụng cụ đến để cả hai cùng sử dụng. Bị cáo T1 là người đã sử dụng bật lửa đốt nỏ thủy tinh để sử dụng ma túy. Bị cáo X giữ vai trò chính nên chịu mức án cao hơn bị cáo T1.

[6] Quá trình tố tụng đến tại phiên tòa, các bị cáo đã ăn năn hối cải nên thành khẩn khai báo, ăn hận với lỗi lầm, hứa không tiếp tục vi phạm pháp luật. Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét khi quyết định hình phạt cho các bị cáo.

[7] Các bị cáo đều không có tài sản nên Hội đồng xét xử không tuyên phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Xét mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận L đề nghị là phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Các vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận L theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2025 được xử lý như sau:

- Đối với 01 (Một) phong bì được niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên đựng chất ma túy còn lại sau giám định ký hiệu A là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (Một) chai nhựa nắp màu vàng trên nắp có gắn ống hút màu đen, 01 (Một) nỏ thủy tinh, 01 (Một) cái bật lửa; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá bên ngoài ghi chữ Craven là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0708.201.085 được bị cáo X sử dụng liên lạc mua ma túy nên tịch thu, sung ngân sách nhà nước;

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vsmart gắn sim số 0907.795.106 của bị cáo T1 không liên quan đến hành vi phạm tội nên tuyên quy trả để đảm bảo thi hành án cho T1.

[10] Trong vụ án này, đối tượng sử dụng Facebook với tên “Chim lợn” đã bán ma túy cho Nguyễn Văn X hiện chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục làm rõ, xử lý sau là có cơ sở.

[11] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn X và Trần Nguyễn Đình T1 phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Nguyễn Văn X 03 (Ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2024.

- Căn cứ khoản 1 Điều 255, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt Trần Nguyễn Đình T1 02 (Hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 15 tháng 12 năm 2024.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) phong bì được niêm phong bằng dấu đỏ của Phòng Kỹ thuật hình sự, có chữ ký của Giám định viên và Điều tra viên đựng chất ma túy còn lại sau giám định ký hiệu A; bộ dụng cụ sử dụng ma túy gồm 01 (Một) chai nhựa nắp màu vàng trên nắp có gắn ống hút màu đen, 01 (Một) nỏ thủy tinh, 01 (Một) cái bật lửa; 01 (Một) vỏ bao thuốc lá bên ngoài ghi chữ Craven;

- Tuyên tịch thu, sung ngân sách nhà nước 01 (Một) điện thoại di động hiệu Oppo gắn sim số 0708.201.085;

- Tuyên quy trữ 01 (Một) điện thoại di động hiệu Vsmart gắn sim số 0907.795.106 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Trần Nguyễn Đình T1.

(Các vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận L theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 09 tháng 4 năm 2025)

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND TP. Đ;
- VKSND. quận L;
- Công an quận L;
- Chi cục THADS. quận L;
- Phân trại tạm giam khu vực L;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Sở Tư pháp TP. Đ;
- Các bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Nguyễn Thị Thanh Thủy

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 31 tháng 3 năm 2022

Tại trụ sở Tòa án nhân dân quận L, thành phố Đ

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Văn Chi

Ông Trịnh Văn Bào

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 108/2021/HSST ngày 18 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo Lê Xuân Thanh Nam - sinh ngày 26 tháng 4 năm 1988 tại Đ và đồng phạm.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ để điều tra bổ sung.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; các bị can, các bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp đúng quy trình tố tụng nên đảm bảo tính hợp pháp.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

3. Có căn cứ kết tội các bị cáo Lê Xuân Thanh Nam và Trần Minh Hoàng (Trần Nguyễn Minh Hoàng) phạm tội "Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy".

Điều luật áp dụng:

- Đối với bị cáo Nam: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Đối với bị cáo Hoàng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

4. Về mức hình phạt:

- Đối với bị cáo Nam:

Xử phạt 08 (Tám) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 29 tháng 6 năm 2021.

- Đối với bị cáo Hoàng:

Xử phạt 07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 27 tháng 9 năm 2021.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

5. Các bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

6. * Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (*Hai trăm ngàn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

* Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 (*Một*) phong bì đựng chất ma túy hoàn trả sau giám định của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an TP. Đ, 01 (*Một*) bình nhựa trên nắp có gắn một ống hút bằng nhựa, 01 cái nỏ bằng thủy tinh, 02 (*Hai*) thẻ sim 0935.286.296 và 0373.235.354 và 01 cái quẹt ga;

- Tuyên quy trừ 01 (*Một*) điện thoại di động hiệu Nokia màu đen để đảm bảo thi hành án cho bị cáo Nam;

- Trả cho Lê Xuân Thanh Nam 01 Giấy chứng minh nhân dân mang tên Lê Xuân Thanh Nam.

(Các vật chứng hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận L theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 29 tháng 12 năm 2021)

* Quyền kháng cáo đối với bản án: Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

7. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng thực hiện đều hợp pháp.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm: Không.

Biểu quyết: đồng ý 100% (3/3)

Nghị án kết thúc nghị án lúc 10 giờ 30 phút, ngày 31 tháng 3 năm 2022.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

